

Bản án số: 14/2025/HS-ST
Ngày: 22-4-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀ THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Dân An;

2. Ông Lê Huỳnh Hải Đăng

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trương Thị Thảo Quyên, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoà Thành tham gia phiên tòa:** Bà Phan Thị Vũ Vi – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 13/2025/HSST ngày 11 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoài Ngh, sinh năm: 1984 tại tỉnh Tây Ninh.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Số 23, đường Thượng Thâu Thanh, tổ 20, khu phố Long Tr , phường Long Thành Tr , thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Khu phố , phường , thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hoài Nh và bà Lâm Lệ Kh ; vợ, con: Không có. Về nhân thân: Ngày 17-8-2001, bị Toà án nhân dân tỉnh Tây Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội “Cướp tài sản”, chấp hành án tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tây Ninh đến ngày 25-3-2002 chấp hành xong, về sinh sống tại khu phố , phường , thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh cho đến nay. Đã chấp hành đóng án phí, đã được xoá án tích.

Tiền sự:

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 47/QĐ-XPHC ngày 23-6-2023, Công an phường Long Thành Tr , thị xã Hoà Thành áp dụng khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31-12-2021 của Chính phủ xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 292/QĐ-XPHC ngày 12-8-2024, Ủy ban nhân dân xã Thái Bình, huyện Châu Thành áp dụng điểm a khoản 1 Điều 15, khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31-12-2021 của Chính phủ xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” và 1.500.000

đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng mức phạt tiền là 4.000.000 đồng.

Tiền án: Không có.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08-02-2025 đến nay tại Phân trại tạm giam khu vực III, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo đang tạm giam có mặt tại Tòa.

Bị hại: Anh Lê Văn Qu , sinh năm 1990. Địa chỉ: Số 19, tổ dân phố Tráng Lực, thị trấn S , huyện Quảng Đ , tỉnh Thừa Thiên Huế.

Chỗ ở hiện nay: Khu phố Ninh Tr , phường Ninh S , thành phố Tây Ninh.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Huỳnh Thanh T , sinh năm: 1973; địa chỉ: 70 khu phố Long Đ , phường Long Thành B , thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh.

Anh Qu , anh T có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Hoài Ngh không có nghề nghiệp ổn định, sống lang thang và là đối tượng sử dụng ma túy. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 16-12-2024, bị cáo đi bộ đến khu vực thuộc khu phố Hiệp Định, phường Hiệp Tân, thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh để tìm người quen xin tiền tiêu xài. Khi đi qua nhà số 27A, hẻm 34, đường Lạc Long Quân thì bị cáo nhìn thấy có 01 xe mô tô biển số 60R7-5105, nhãn hiệu HONDA, loại WAVE @, màu sơn đen, trên xe có cấm sẵn chìa khoá (công tắc) của anh Lê Văn Qu đang để phía trước nhà số 27A. Lúc này, bị cáo quan sát thấy không có người trông coi nên đã lén lút đi đến lấy trộm xe của anh Qu , mở công tắc nổ máy điều khiển đến tiệm sửa xe của anh Huỳnh Thanh T . Tại đây, bị cáo nói dối với anh T là xe gia đình, đã mất giấy tờ và bán cho anh T với số tiền 1.400.000 đồng. Sau khi bán được xe, bị cáo đi bộ một đoạn rồi đón xe ôm đến nhà anh Nguyễn Thái B (thường gọi là Ba Queo), ngụ số 39, khu phố Hiệp Hoà, phường Hiệp Tân, thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh để nhờ vệ sinh tắm rửa. Sau đó, bị cáo lấy áo thun màu xanh của ông B móc trong nhà tắm mặc vào (bỏ lại áo thun sọc trắng đen bị cáo mặc đi trộm cắp tài sản trong nhà tắm) đi ra ngoài. Anh B thấy bị cáo không có dép nên cho bị cáo 01 đôi dép và được bị cáo cho lại anh B 50.000 đồng (anh B không biết tiền do trộm cắp mà có). Số tiền bán xe còn lại bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, anh Qu phát hiện mất xe mô tô nên đến Công an phường Hiệp Tân, thị xã Hoà Thành trình báo. Qua trích xuất dữ liệu Camera tại khu vực xảy ra vụ án, Công an phường Hiệp Tân đã mời bị cáo làm việc, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình. Sau khi biết xe mô tô là do bị cáo trộm cắp mà có, anh Tòng đã tự nguyện giao nộp 01 xe mô tô cho Công an.

Kết luận định giá tài sản số: 53/KLĐG-TTHS ngày 23-12-2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thị xã Hoà Thành kết luận: 01 xe mô

tô gắn biển số 60R7-5105, nhãn hiệu HONDA, loại WAVE @, màu đen-bạc, số máy: HC12E2660374, số khung: RLHHC1206AY160335, dung tích xi lanh: 97cm³ (xe do Việt Nam sản xuất, đăng ký năm 2010); tình trạng đã qua sử dụng có giá trị là 7.000.000đ (bảy triệu đồng).

Quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng vụ án: 01 (một) xe mô tô biển số: 60R7 – 5105, màu đen bạc, nhãn hiệu Hon da, loại Wave @, số máy: HC12E2660374, số khung: RLHHC12006AY160335, đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Lê Văn Qu đã nhận lại tài sản 01 xe mô tô nên không yêu cầu bồi thường. Anh Huỳnh Thanh T không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 1.400.000 đồng (là tiền mua xe mô tô).

Kê biên tài sản: Qua xác minh, bị cáo không có tài sản riêng nên không tiến hành kê biên.

Tại Cáo trạng số 13/CT-VKSTX.HT ngày 06 tháng 3 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoà Thành đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoài Ngh về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoà Thành giữ nguyên Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoài Ngh tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài Ngh từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về biện pháp tư pháp:

Về trách nhiệm dân sự: Anh Lê Văn Qu đã nhận lại 01 xe mô tô không yêu cầu bồi thường; anh Huỳnh Thanh T không yêu cầu bị cáo trả 1.400.000 đồng (tiền mua xe mô tô) nên ghi nhận.

Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bị hại: Anh Qu vắng mặt, không có ý kiến trình bày.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh T vắng mặt, không có ý kiến trình bày.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết mình có tội, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Hoà Thành, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoà Thành, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Vào lúc 11 giờ 30 phút ngày 16-12-2024, tại nhà số 27A hẻm số 34 đường Lạc Long Quân, thuộc khu phố Hiệp Định, phường Hiệp Tân, thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh. Bị cáo đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại WAVE @, biển số 60R7-5105 trị giá 7.000.000 đồng của ông Lê Văn Qu .

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như kết luận của Viện Kiểm sát là có căn cứ.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của bị hại, làm mất trật tự an ninh xã hội. Mặc dù, bị cáo đã xoá án tích nhưng bị cáo đã bị xử lý hình sự về tội “Cướp tài sản”. Về nhân thân bị cáo không được tốt so với bị cáo chưa phạm tội lần nào.

Do đó khi quyết định hình phạt cần xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Không có

[6] Biện pháp tư pháp:

Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận: Anh Lê Văn Qu đã nhận 01 xe mô tô, không yêu cầu bồi thường. Anh Huỳnh Thanh T không yêu cầu bị cáo bồi thường 1.400.000 đồng (là tiền anh T mua xe bị cáo).

[7] Xét thấy bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[8] Tại Tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoà Thành đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù, xét thấy phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoài Ngh phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoài Ngh 12 (mười hai) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bắt tạm giam 08-02-2025.

2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo

3. Biện pháp tư pháp:

Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận: Anh Lê Văn Qu đã nhận 01 xe mô tô, không yêu cầu bồi thường. Anh Huỳnh Thanh T không yêu cầu bị cáo bồi thường 1.400.000 (một triệu bốn trăm nghìn) đồng.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Bị cáo có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng anh Qu , anh T vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TX.HT;
- Chi cục THADS TX.HT;
- Công an TX.HT;
- Sở tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đào Thị Hiền